

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2022/DS-ST

Ngày: 24-11-2022

(V/v tranh chấp quyền sử dụng đất; yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 217/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2021 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2022/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Cao Văn V**, sinh năm 1936.

Địa chỉ: Ấp GC, xã ĐH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lữ Minh T, sinh năm 1966 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp AK, xã VM B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

(Văn bản ủy quyền ngày 21/9/2021).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Ông Nguyễn Văn M là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị D (văn bản ủy quyền ngày 08/4/2022).

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ: Số 78 đường Lê Duẩn, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Ông Cao Tài Đ, sinh năm 1981, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đông Hải là người đại diện theo ủy quyền (vắng mặt).

(Văn bản ủy quyền ngày 28/10/2022).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/5/2021, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, ông Lữ Minh T trình bày:

Khoảng năm 1967, ông V bao chiếm phần đất tọa lạc tại ấp Gò Cát, xã Điện Hải để làm khu nền mộ cho dòng họ. Đến năm 1989, ông V xây dựng nhà mồ, khi xây dựng ông V có chừa ra mỗi bên 12m (tính từ vách nhà mồ).

Năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải cấp quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn M thì cấp chồng lấn vào phần đất 12m nền mộ mà ông V đã chừa ra.

Năm 2020, ông M thuê xáng cuộc cải tạo ao tôm lấn vào phần đất nền mộ của gia đình ông V. Sự việc tranh chấp đất giữa ông V với ông M đã được Ủy ban nhân dân xã Điện Hải tổ chức hòa giải nhiều lần nhưng không thành.

Nay ông Cao Văn V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn M trả phần đất qua đo đạc thực tế có diện tích 23.9m² thuộc một phần thửa đất số 1034 tờ bản đồ số 11 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị D, đồng thời yêu cầu hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị D diện tích 23.9m² để công nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Văn V.

Ông Nguyễn Văn M trình bày trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa:

Nguồn gốc phần đất là của cha ruột - cụ Nguyễn Văn K khai phá canh tác sử dụng từ năm 1978, phần đất cụ K sử dụng làm muối, ruộng muối giáp với khu nền mộ của gia đình ông V. Đến năm 1992, cụ Kính chết, ông là con út nên được giao toàn quyền quản lý, sử dụng phần đất.

Do chưa có nhu cầu sử dụng nên ông cho anh ruột là Nguyễn Văn C mượn đất sử dụng làm muối từ năm 1992. Năm 1995, ông C đăng ký, kê khai và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, việc ông C đăng ký quyền sử dụng đất ông và anh em trong gia đình đều biết và thống nhất.

Năm 2000, ông C trả lại đất cho ông, ông tiếp tục cho anh là ông Bùi Nghĩa H mượn đất sử dụng, ông H ủ ao nuôi tôm công nghiệp như hiện nay, trong thời gian ông H nuôi tôm từ năm 2000 đến giữa năm 2019 ông V không ngăn cản, phản đối hoặc khởi kiện về tranh chấp đất đai.

Phần đất ông được cha mẹ cho ông đã được cấp quyền sử dụng tại thửa số 1034 tờ bản đồ số 11 do ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị D đứng tên.

Ông V cho rằng đất của ông không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lấn chiếm đất nền mộ nên phát sinh tranh chấp.

Nay ông Cao Văn V khởi kiện yêu cầu ông trả phần đất 23.9m² và yêu cầu hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 23.9m² thuộc một phần thửa đất số 1034 tờ bản đồ số 11 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị D, ông không đồng ý.

Trong quá trình tố tụng, ông có yêu cầu ông V bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 3.960.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, ông rút lại toàn bộ yêu cầu bồi thường, việc ông rút lại yêu cầu là tự nguyện.

Người đại diện theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu trình bày tại bản tự khai ngày 09/11/2022.

Trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn M là đúng theo quy định của pháp luật, nên việc ông V yêu cầu đòi lại diện tích 23.9m² thuộc một phần thửa 1034 tờ bản đồ số 11 và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có cơ sở. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu đề nghị Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật tố tụng của các đương sự đúng định của pháp luật.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Cao Văn V yêu cầu ông Nguyễn Văn M trả phần đất 23.9m² và yêu cầu hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 23.9m² thuộc một phần thửa đất số 1034 tờ bản đồ số 11 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị D.

Đình chỉ xét xử yêu cầu phản tố của ông Nguyễn Văn M đối với ông Cao Văn V về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm 3.960.000 đồng.

Án phí, chi phí thẩm định đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: ông Cao Văn V khởi kiện về tranh chấp đất đai với ông Nguyễn Văn M. Ông M có địa chỉ tại ấp 4, thị trấn GH, huyện Đông Hải, tỉnh

Bạc Liêu. Căn cứ khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bà Nguyễn Thị D ủy quyền cho ông Nguyễn Văn M tham gia tố tụng, việc ủy quyền là phù hợp nên chấp nhận; ông Cao Tài Đức có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

Ông Nguyễn Văn M rút lại yêu cầu ông Cao Văn V bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 3.960.000 đồng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử yêu cầu của ông M.

[2]. Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu của ông Cao Văn V yêu cầu ông Nguyễn Văn M trả phần đất diện tích 23.9m² có vị trí, kích thước như sau:

- + Hướng đông giáp đất ông Nguyễn Văn M, cạnh dài 10.65m;
- + Hướng tây giáp đất nền mộ, cạnh dài 10,65m;
- + Hướng nam giáp đất ông Nguyễn Văn M, cạnh dài 2.25m;
- + Hướng bắc giáp đất ông Nguyễn Văn M, cạnh dài 2.25m.

Nguồn gốc phần đất tranh chấp ban đầu ông V xác định là đất trống, nên ông khai phá làm nơi chôn người thân. Còn ông M xác định nguồn gốc đất tranh chấp do cha ruột của ông bao chiếm.

[2.1]. Qua làm việc, Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện Đông Hải xác định:

Đất tranh chấp do cha ruột của ông Nguyễn Văn M bao chiếm, quản lý, sử dụng từ trước năm 1975 đến nay, hiện nay phần đất của ông Nguyễn Văn M đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Giáp ranh với đất của ông M là đất nghĩa địa – tập đoàn 1 do Ủy ban nhân dân xã ĐH quản lý. Trên phần đất nghĩa địa Ủy ban nhân dân xã ĐH quản lý ông V có chôn cất người thân.

Trong quá trình quản lý, sử dụng, ông M sử dụng đất đúng diện tích đã được cấp, đúng mục đích sử dụng đất, không lấn chiếm đất công của xã quản lý.

Khu đất nền mộ ông V xây cất trên đất nghĩa địa là đất công do Ủy ban nhân dân xã quản lý, không phải đất của gia đình ông V.

[2.2]. Kết quả thẩm định tại chỗ đất tranh chấp có diện tích 23.9m² thuộc một phần thửa số 1034, tờ bản đồ số 11 được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp quyền sử dụng cho ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Dung.

Đối với phần đất nền mộ do ông V xây dựng có diện tích 91.5m² thuộc bờ kênh Huyện Kê do Ủy ban nhân dân xã ĐH quản lý.

Ông V trình bày, khi xây dựng nhà mồ ông có chừa lề mỗi bên 12m, nhưng ông không cung cấp được chứng cứ chứng minh.

Hiện trạng đất tranh chấp là bờ bao ao tôm công nghiệp do ông M sử dụng đã bị ông V đào mất 15.75m³ đất. Ngoài ra, đất tranh chấp cách cột nhà mô do ông V xây dựng 1.6m. Điều đó cho thấy phần đất ông M đang sử dụng chưa xâm phạm vào khu đất nền mô do ông V xây dựng.

[2.3]. Tại công văn số 1411/STNMT-VPĐK ngày 29/6/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu xác định: Trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng theo quy định của pháp luật.

Thửa đất số 632, 633 tờ bản đồ số 11 trước khi hợp thành thửa đất số 1034 tờ bản đồ số 11 đều đã được đo đạc trước đó, có sổ đo cụ thể.

Đối với yêu cầu của ông V, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu có ý kiến: Ông V yêu cầu đòi lại diện tích 23.9m² thuộc một phần thửa 1034 tờ bản đồ số 11 và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có cơ sở.

[2.4]. Theo quy định tại khoản 1 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, ông Cao Văn V là nguyên đơn trong vụ án khởi kiện yêu cầu ông M trả 23.9m² đất và yêu cầu hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của ông có căn cứ. Tuy nhiên, ngoài lời trình bày tại các bản tự khai, phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, ông V cũng như người đại diện theo ủy quyền của ông không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của ông V là có căn cứ vào hợp pháp.

Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Cao Văn V yêu cầu ông Nguyễn Văn M trả phần đất 23.9m²; yêu cầu hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Dung diện tích 23.9m² thuộc một phần thửa 1034 tờ bản đồ số 11.

[2.5]. Án phí dân sự ông Cao Văn V nộp 300.000 đồng được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn M 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 05/7/2021 theo biên lai thu tiền số 0001719.

Chi phí thẩm định tại chỗ số tiền 5.988.056 đồng ông V đã nộp và quyết toán xong nên không xem xét.

Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 91, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 203 Luật đất đai.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Cao Văn V đối với ông Nguyễn Văn M yêu cầu trả phần đất diện tích 23.9m² tọa lạc tại ấp Gò Cát, xã Điền Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu thuộc một phần thửa số 1034 tờ bản đồ số 11 do ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị D đứng tên quyền sử dụng đất có vị trí, kích thước như sau:

- + Hướng đông giáp đất ông Nguyễn Văn M, cạnh dài 10.65m;
- + Hướng tây giáp đất nền mộ, cạnh dài 10,65m;
- + Hướng nam giáp đất ông Nguyễn Văn M, cạnh dài 2.25m;
- + Hướng bắc giáp đất ông Nguyễn Văn M, cạnh dài 2.25m.

2/. Đình chỉ xét xử yêu cầu của ông Nguyễn Văn M yêu cầu ông Cao Văn V bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm số tiền 3.960.000 đồng.

3/. Về án phí: Ông Cao Văn V có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng. Ông Cao Văn V đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 07/7/2021 theo biên lai thu số 0001723 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn M 300.000 đồng đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 05/7/2021 theo biên lai thu tiền số 0001719. Khoản tiền trên đương sự nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

4/. Chi phí thẩm định tại chỗ, định giá tài sản số tiền 5.988.056 đồng ông Cao Văn V đã nộp và quyết toán xong nên không xem xét.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL.
- VKSND huyện Đông Hải ;
- THA huyện Đông Hải ;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quang Minh Nghiêm